

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HUY ĐỘNG VỐN CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

● NGUYỄN NGỌC ANH

TÓM TẮT:

Vốn của các ngân hàng thương mại (NHTM) phần lớn là các khoản tiền tệ tạm thời nhàn rỗi trong sản xuất - kinh doanh được gửi vào ngân hàng với những mục đích khác nhau. Ngân hàng đóng vai trò tập trung nguồn vốn nhàn rỗi trong nền kinh tế để chuyển đến các nhà đầu tư có nhu cầu về vốn, thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Vốn và các hoạt động về huy động vốn quyết định trực tiếp đến sự tồn tại và phát triển hoạt động kinh doanh của các NHTM. Vốn đóng vai trò chi phối và quyết định đối với việc thực hiện các chức năng của NHTM. Bài viết này bước đầu nhận định thực trạng việc huy động vốn của một số ngân hàng tại Việt Nam trong thời gian gần đây và nêu một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả huy động vốn của các NHTM trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: ngân hàng thương mại, huy động vốn, tiền gửi.

1. Đặt vấn đề

Vốn luôn là một trong những yếu tố đầu vào cơ bản của quá trình hoạt động kinh doanh của mỗi doanh nghiệp. Doanh nghiệp không thể thực hiện được các mục tiêu kinh tế - xã hội nói chung của Nhà nước, cũng như các mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng nếu như không có vốn. Đối với các NHTM, với tư cách là một doanh nghiệp, một chế tài trung gian hoạt động trong lĩnh vực tiền tệ thì vốn lại có vai trò hết sức quan trọng. Vì vậy, các NHTM rất chú trọng đến vấn đề huy động vốn để đáp ứng đầy đủ nhu cầu kinh doanh của mình.

Trong những năm gần đây, hệ thống ngân hàng nói chung và hệ thống các ngân hàng thương mại nói riêng đã huy động được khối lượng vốn lớn cho sản xuất - kinh doanh và đầu tư phát triển kinh tế. Tuy nhiên, để tạo được những bước chuyển mới cho nền kinh tế, công tác huy động vốn của các ngân hàng đang đứng trước những thách thức mới, đòi

hỏi các ngân hàng phải thực sự quan tâm và chú ý để nhằm nâng cao hiệu quả công tác này.

2. Tổng quan về huy động vốn

2.1. Huy động vốn là gì?

Huy động vốn là hình thức tiếp nhận các tài sản có giá trị của các cá nhân, tổ chức, thông qua nhiều hình thức khác nhau để hình thành nên nguồn vốn hoạt động của ngân hàng.

2.2. Các hình thức huy động vốn hiện nay của các ngân hàng

- *Từ những nguồn tiền gửi:* Nguồn tiền gửi của khách hàng là nguồn tài nguyên dồi dào và quan trọng nhất trong quá trình huy động vốn của bất cứ ngân hàng nào. Với những ngân hàng mới đi vào hoạt động, nghiệp vụ đầu tiên được ngân hàng áp dụng để đảm bảo cho hoạt động của mình đó là mở các tài khoản tiền gửi để giữ hộ và thanh toán hộ cho khách hàng. Từ áp dụng cách làm này, ngân hàng sẽ có được nguồn vốn để đầu tư phát triển.

Để thu hút được nguồn vốn từ các cá nhân, doanh nghiệp, các ngân hàng đã đưa ra nhiều hình thức huy động vốn khác nhau như: gửi có kỳ hạn, gửi không kỳ hạn, gửi theo mục đích....

- *Từ nguồn đi vay bên ngoài:* Ngoài nguồn huy động vốn từ tiền gửi, các ngân hàng cũng có thể huy động vốn thêm từ các nguồn khác, như: vay của Ngân hàng Nhà nước, vay tổ chức tín dụng, vay trên thị trường vốn. Đây cũng là cách các ngân hàng thường sử dụng khi cần huy động vốn.

- *Từ các nguồn khác:* Ngoài các nguồn trên, ngân hàng còn thực hiện huy động vốn thông qua nguồn ủy thác, nguồn trong thanh toán, các nguồn khác. Theo đó, ngân hàng sẽ thực hiện các dịch vụ ủy thác do một cá nhân hay tổ chức nào ủy quyền như ủy thác đầu tư, ủy thác cho vay,... Thông qua các hoạt động này, ngân hàng cũng thu về được một khoản lợi nhuận không nhỏ giúp ngân hàng có được nguồn vốn liên tục.

2.3. Vai trò của hoạt động huy động vốn

- *Đối với nền kinh tế*

Tiết kiệm và đầu tư là những cơ sở nền tảng của nền kinh tế. Tiết kiệm và đầu tư có mối quan hệ nhân quả, tiết kiệm góp phần thúc đẩy, mở rộng phát triển sản xuất - kinh doanh, tăng cường đầu tư và đầu tư cũng góp phần khuyến khích tiết kiệm.

Tuy nhiên trong nền kinh tế, các khoản tiết kiệm thường nhỏ, lẻ và người tiên phong trong việc tập hợp vốn hiệu quả nhất chính là các NHTM. Thông qua các kênh huy động vốn, các khoản tiết kiệm chuyển thành đầu tư góp phần làm tăng hiệu quả của nền kinh tế.

- *Đối với những người có vốn nhàn rỗi:* Việc huy động vốn của ngân hàng trước hết sẽ giúp cho họ có những khoản tiền lãi hay có được các dịch vụ thanh toán, đồng thời các khoản tiền không bị chết, luôn được vận động, quay vòng.

- *Đối với những người cần vốn:* Họ sẽ có cơ hội mở rộng đầu tư, phát triển sản xuất - kinh doanh từ chính nguồn vốn huy động của ngân hàng.

Việc huy động vốn của ngân hàng giúp cho nền kinh tế có được sự cân đối về vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Các cơ hội đầu tư luôn có điều kiện để thực hiện. Quá trình tái sản xuất mở rộng sẽ được thực hiện dễ dàng hơn với việc huy động vốn của các NHTM. Tuy việc huy động vốn có thể thực hiện bằng nhiều kênh: thị trường chứng khoán, ngân sách nhà nước.... nhưng trong điều kiện nước

ta hiện nay, huy động vốn qua các NHTM vẫn là hình thức chủ yếu và quan trọng nhất.

- Đối với hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại;

- Là cơ sở để ngân hàng tổ chức mọi hoạt động kinh doanh;

- Quyết định quy mô hoạt động tín dụng và các hoạt động khác của ngân hàng;

- Quyết định khả năng thanh toán và đảm bảo uy tín cho ngân hàng;

- Quyết định năng lực cạnh tranh của ngân hàng.

3. Tình hình huy động vốn của hệ thống NHTM Việt Nam những năm gần đây

Theo số liệu thống kê từ báo cáo tài chính của các NHTM cho thấy, chỉ sau 4 năm từ năm 2013 đến năm 2019, quy mô tổng tiền gửi khách hàng đã tăng gấp 2,4 lần (tổng tiền gửi khách hàng của các NHTM tại ngày 30/06/2019 là 7.318 nghìn tỷ đồng so với 3.067 nghìn tỷ đồng tại thời điểm ngày 31/12/2013).

Mức độ tăng trưởng tiền gửi của khách hàng trung bình trong giai đoạn 2013 - 2017 là 18,2%, theo đó, mức tăng trưởng cao nhất vào năm 2013 với mức tăng 22,2%. Tăng trưởng tiền gửi được duy trì ổn định ở mức 2 chữ số, tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng có xu hướng chậm lại trong những năm gần đây. Năm 2018, tăng trưởng tiền gửi khách hàng tại các NHTM đạt 11,8%, thấp nhất trong giai đoạn 2013 - 2019.

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19, từ đầu năm 2020 đến nay, hoạt động huy động và cho vay vốn của các tổ chức tín dụng tại Việt Nam diễn biến trái chiều. Trong khi tiền gửi của dân cư bắt đầu tăng chậm lại, nhưng kể từ tháng 6/2020 đến những tháng trở lại đây, tiền gửi của doanh nghiệp lại tăng rất mạnh. Bên cạnh đó, huy động vốn tăng cao hơn tốc độ tăng dư nợ cho vay của NHTM.

Số liệu thống kê cho thấy, từ tháng 2/2020, tiền gửi của các tổ chức kinh tế (TCKT) tại các TCTD đã giảm rõ rệt nhưng bắt đầu từ tháng 5/2020 tăng cao so với tháng trước. Mức tăng trưởng tiền gửi của các TCKT vẫn duy trì ở mức cao trong các tháng 6, 8 và 9/2020. Nguyên nhân chính là nhiều doanh nghiệp có nguồn tiền mặt lớn, không những không có nhu cầu vay ngân hàng, mà ngược lại còn có nguồn tiền đem gửi ngân hàng. Điều này có thể lý giải bởi ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19, khả năng tiêu thụ hàng hóa trong nước và xuất khẩu,

khả năng cung ứng dịch vụ cho khách hàng sụt giảm. Do vậy, cơ hội đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh không có, nền kinh tế có nhiều rủi ro nên nhiều doanh nghiệp tạm thời gửi tiền vào NHTM.

Theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tính đến cuối tháng 9/2020, tổng phương tiện thanh toán nền kinh tế đạt hơn 11,48 triệu tỷ đồng, tăng 8,63% so với đầu năm. Tổng tiền gửi của khách hàng tại hệ thống TCTD trong cả nước tại thời điểm ngày 30/9/2020 là hơn 9,48 triệu tỷ đồng, tăng 7,85% so với đầu năm và tăng 1,66% so với cuối tháng 8.

Cụ thể, tính đến hết tháng 9/2020, tiền gửi của dân cư tại các TCTD là hơn 5,1 triệu tỷ đồng, tăng 5,77% so với đầu năm và tăng 0,27% so với cuối tháng 8. Tiền gửi của dân cư tăng khá mạnh những tháng đầu năm, nhưng bắt đầu có dấu hiệu tăng chậm lại kể từ tháng 6/2020 đến tháng 9/2020.

Trong khi đó, tiền gửi của các doanh nghiệp tăng khá mạnh trở lại trong những tháng gần đây. Tại thời điểm ngày 30/9/2020, tiền gửi của các TCKT tại các TCTD trong toàn quốc là hơn 4,37 triệu tỷ đồng, tăng 10,39% so với đầu năm và tăng 15% so với thời điểm cuối tháng 5/2020.

Đặc biệt là, tiền gửi của các TCKT có xu hướng thường tăng trưởng mạnh hơn so với tiền gửi dân cư tại các TCTD trong những năm gần đây. Cụ thể, trong năm 2019, tiền gửi của các TCKT tại các TCTD tăng 18,59% so với cuối năm 2018; trong khi của dân cư chỉ tăng 10,36%. Tương tự trong năm 2018, tiền gửi của các TCKT tăng 16,06% so với cuối năm 2017; trong khi tiền gửi của dân cư tăng 10,47%.

Về diễn biến tiền gửi của dân cư tại NHTM, cũng do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19, cơ hội đầu tư và kinh doanh thu hẹp, rủi ro ở mức độ lớn, tăng trưởng tín dụng đối với nền kinh tế của các NHTM khó khăn nên các NHTM lần lượt giảm mạnh lãi suất huy động vốn.

Nếu như năm 2019, lãi suất tiền gửi nội tệ cao nhất của các NHTM như VietAbank lên tới 9%/năm, SCB lên tới 8,6%/năm... thì từ tháng 6/2020 bắt đầu giảm và đến cuối tháng 11/2020 đã giảm về mức cao nhất, chỉ còn 7,1% - 7,3%/năm.

Do lãi suất giảm mạnh, nên nhiều người chuyển sang kênh đầu tư mua trái phiếu doanh nghiệp, đầu tư cổ phiếu, đầu tư bất động sản, mua vàng.... Điều này khiến tiền gửi dân cư tại NHTM giảm mạnh và có tốc độ tăng chậm hơn tốc độ tăng tiền gửi TCKT.

4. Một số giải pháp nhằm tăng cường hoạt động huy động vốn của NHTM trong bối cảnh hiện nay

Một là, cần triển khai chính sách thu hút khách hàng. Với xu thế mở cửa hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tài chính, các NHTM không chỉ cạnh tranh với các ngân hàng trong nước, mà còn cả với các đối thủ nước ngoài. Tuy nhiên, với việc am hiểu thị trường và tâm lý khách hàng trong nước, các ngân hàng trong nước thường có nhiều lợi thế hơn. Các chính sách thu hút khách hàng mà NHTM áp dụng để phục vụ cho công tác huy động vốn bao gồm: marketing, lãi suất, danh mục dịch vụ và các chính sách khác liên quan đến mối quan hệ giữa ngân hàng và khách hàng.

Hai là, có chính sách lãi suất hợp lý. Trong giai đoạn hiện nay, các ngân hàng nên tính toán thực hiện giảm lãi suất cho vay, cơ cấu lại thời hạn trả nợ và các biện pháp hỗ trợ khác, dựa vào năng lực và khả năng tài chính. Các biện pháp, mức lãi suất hỗ trợ phải công khai để người dân và doanh nghiệp được biết.

Ba là, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, triển khai các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, thực hiện các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; tiếp tục cải cách, đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, tạo điều kiện để khách hàng không trực tiếp đến ngân hàng giao dịch, góp phần hạn chế các nguy cơ lây lan dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, trả nợ của khách hàng, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, tuân thủ đúng các quy định về giải ngân vốn vay để phòng ngừa việc sử dụng vốn sai mục đích.

Bốn là, đa dạng các sản phẩm và các chính sách ưu đãi để thu hút khách hàng nhằm tăng tiền gửi dân cư. Các ngân hàng có thể hợp tác với các doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ cho ra mắt các sản phẩm tài chính vừa có tính chất bảo hiểm, vừa là một dạng tiết kiệm tích lũy.

Bốn là, trong khi diễn biến của dịch Covid - 19 vẫn phức tạp, việc tăng cường phát hành trái phiếu để có thêm nguồn vốn trung, dài hạn ngay từ lúc này là hợp lý. Các ngân hàng cũng có thể hợp tác với các tập đoàn doanh nghiệp lớn, có tài chính lành mạnh để bảo lãnh phát hành và đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp với mức lãi suất cao hơn so với lãi suất gửi tiết kiệm cùng kỳ hạn ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đường Thị Thanh Hải (2014). Ngân hàng thương mại Việt Nam: Nâng cao hiệu quả huy động vốn. Truy cập tại: <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/tai-chinh-doanh-nghiep/nang-cao-hieu-qua-huy-dong-von-85060.html>
2. Lê Thị Viên (2018). Các yếu tố ảnh hưởng đến huy động vốn tiền gửi tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - chi nhánh Phú Yên. Luận văn thạc sĩ Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.
3. Dương Văn Bôn, Châu Đình Linh (2021). Một số lưu ý về hoạt động huy động vốn và cho vay của ngân hàng thương mại. Truy cập tại: <https://tapchitaichinh.vn/ngan-hang/mot-so-luu-y-ve-hoat-dong-huy-dong-von%C2%A00va-cho-vay-cua-ngan-hang-thuong-mai-331331.html>
4. Ngân Dịu (2017). Ngân hàng trước áp lực huy động vốn. Truy cập tại: <http://cafef.vn/ngan-hang-truoc-ap-luc-huy-dong-von-20170718110637418.chn>
5. Lê Thị Quyên (2021). Huy động vốn là gì? Các ngân hàng thương mại huy động vốn ra sao. Truy cập tại: <https://thebank.vn/blog/19676-huy-dong-von-la-gi-cac-ngan-hang-thuong-mai-huy-dong-von-ra-sao.html>
6. Ninh Thị Thúy Ngân (2019). Giải pháp nâng cao hiệu quả huy động vốn của các ngân hàng thương mại. Truy cập tại: <https://tapchitaichinh.vn/ngan-hang/giai-phap-nang-cao-hieu-qua-huy-dong-von-cua-cac-ngan-hang-thuong-mai-302113.html>

Ngày nhận bài: 9/5/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 9/6/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 19/6/2021

Thông tin tác giả:

ThS. NGUYỄN NGỌC ANH

Khoa Tài chính Ngân hàng - Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp

CURRENT CAPITAL MOBILIZATION OF COMMERCIAL BANKS IN VIETNAM AND SOLUTIONS TO IMPROVE THE CAPITAL MOBILIZATION EFFICIENCY

● **Master. NGUYEN NGOC ANH**

Faculty of Finance and Banking,

University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

The capital of commercial banks is mostly temporarily idle monetary capital which are deposited for a short period of time with different purposes. By mobilizing idle monetary capital in the economy, banks make loans to those who need capital, contributing to the economic development. Capital and capital mobilization activities directly determine the existence and development of commercial banks. This paper identifies the current capital mobilization of some commercial banks in Vietnam and proposes some solutions to improve the capital mobilization efficiency of Vietnams commercial banks within the current context.

Keywords: commercial bank, capital mobilization, deposit.